

Lớp: 10A1 GVCN: NGUYỄN VĂN THIỆU

TT	Mã học sinh	Họ đệm	Tên	Ngày sinh	Lớp	Trường THCS	Ghi chú
1	0117810369	ĐỖ ĐỨC	ANH	23/10/2010	10A1	THCS Bùi Quang Mại	
2	0117766691	NGÔ ĐỨC HOÀNG	ANH	05/11/2010	10A1	THCS Nam Hồng	
3	0118141704	NGÔ QUỐC	ANH	28/07/2010	10A1	THCS Tráng Việt	
4	0118127515	NGUYỄN CHÍ HOÀNG	ANH	03/06/2010	10A1	THCS Tiên Phong	
5	0118127590	NGUYỄN QUỐC ĐẠI	ANH	30/08/2010	10A1	THCS Tiên Phong	
6	0150531157	TRẦN TUẤN	ANH	06/10/2010	10A1	THCS Mê Linh	
7	0118127862	VŨ HOÀNG	ANH	23/09/2010	10A1	THCS Tiên Phong	
8	0132383043	NÔNG NGỌC	BÁCH	12/07/2010	10A1	THCS Mê Linh	
9	0140668980	LÊ NGUYỄN GIA	BẢO	14/07/2010	10A1	THCS Kim Chung	
10	0131568521	NGUYỄN QUỐC	BẢO	19/07/2010	10A1	THCS Tiên Phong	
11	0134790360	LƯƠNG TRUNG	CUÔNG	27/09/2010	10A1	THCS Kim Chung	
12	0117796644	NGUYỄN ĐÌNH MINH	CHÍ	14/02/2010	10A1	THCS Hải Bối	
13	0132208890	NGUYỄN TIẾN	DŨNG	24/09/2010	10A1	THCS Tiên Phong	
14	0133551484	TRẦN LÊ ANH	DUY	13/11/2010	10A1	THCS Văn Khê	
15	0134230523	NGUYỄN THÀNH	ĐẠT	04/02/2010	10A1	THCS Hải Bối	
16	0134790633	NGUYỄN TIẾN	ĐỨC	19/10/2009	10A1	THCS Kim Nỗ	
17	0140669212	NGUYỄN VĂN	GIANG	17/05/2010	10A1	THCS Kim Chung	
18	0118124988	VŨ PHÚC	GIANG	13/07/2010	10A1	THCS Tiên Phong	
19	0117766755	NGÔ ĐỨC	HẢI	06/12/2010	10A1	THCS Nam Hồng	
20	0118141650	HOÀNG VĂN	HIẾU	09/07/2010	10A1	THCS Tráng Việt	
21	0132208882	PHẠM NGUYỄN MINH	HOÀNG	04/01/2010	10A1	THCS Tiên Phong	
22	0118136886	NGUYỄN GIA	HUY	15/04/2010	10A1	THCS Tiên Dương	
23	0132364147	NGUYỄN QUANG	HUY	19/11/2010	10A1	THCS Tiên Phong	
24	0117790052	NGUYỄN BẢO CHẤN	HÙNG	30/11/2010	10A1	THCS Chu Văn An	
25	0117839198	HOÀNG VIỆT	KHANG	28/06/2010	10A1	THCS Liên Hà	
26	0117881767	LÊ MINH	KHANG	26/07/2010	10A1	THCS Kim Chung	
27	0118129703	NGUYỄN DUY	KHÁNH	19/09/2010	10A1	THCS Tráng Việt	
28	0118032566	NGUYỄN ĐĂNG	KHOA	22/01/2010	10A1	THCS Cổ Loa	
29	0140809752	TRẦN KHÁNH	LINH	19/10/2010	10A1	THCS Phú Thượng	
30	0118127839	NGUYỄN ĐỨC	LONG	01/01/2010	10A1	THCS Tiên Phong	
31	0118127866	NGUYỄN NHẬT	MINH	13/11/2010	10A1	THCS Tiên Phong	
32	0118126354	NGUYỄN TRẦN	MY	28/08/2010	10A1	THCS Tiên Phong	
33	0117798205	LÊ NHẬT	NGUYỄN	12/11/2010	10A1	THCS Hải Bối	
34	0140669305	NGUYỄN BÌNH	NGUYỄN	03/12/2010	10A1	THCS Kim Chung	
35	0133547392	LÊ NGỌC THU	NGUYỆT	08/10/2010	10A1	THCS Văn Khê	
36	0118125513	NGUYỄN KHẮC	NHẬT	08/07/2010	10A1	THCS Tiên Phong	
37	4087886939	NGUYỄN TIẾN	NHẬT	29/06/2010	10A1	THCS Kim Chung	
38	0118127854	VŨ QUỲNH	NHƯ	21/08/2010	10A1	THCS Tiên Phong	
39	0135054598	BÙI NGỌC	PHONG	27/04/2010	10A1	THCS Bùi Quang Mại	
40	0151412307	BÙI LỆ	QUYÊN	27/10/2010	10A1	THCS Đại Thịnh	
41	0132386885	NGUYỄN HƯƠNG	QUỲNH	27/04/2010	10A1	THCS Mê Linh	
42	0117884307	NGUYỄN HUY	TOÀN	26/07/2010	10A1	THCS Tam Đồng	
43	0132412389	NGUYỄN HỮU	THẮNG	05/05/2010	10A1	THCS Mê Linh	
44	2631752429	TẠ THỊ DIỄM	TRANG	20/08/2010	10A1	THCS Tiên Phong	
45	0118141672	NGUYỄN VĂN THÀNH	TRUNG	02/08/2010	10A1	THCS Tráng Việt	
46	0118142209	VŨ BÁ	TRUNG	06/01/2010	10A1	THCS Tráng Việt	
47	0117762716	NGUYỄN QUỐC	TRƯỜNG	07/05/2010	10A1	THCS Liên Hà	

Hà Nội, ngày 10 tháng 08 năm 2025

Hiệu trưởng



Nguyễn Quốc Nam

Lớp: 10A2 GVCN: VŨ THỊ THU HẰNG

TT	Mã học sinh	Họ đệm	Tên	Ngày sinh	Lớp	Trường THCS	Ghi chú
1	0118432718	ĐỖ THỊ THẢO	ANH	08/04/2010	10A2	THCS Tráng Việt	
2	0118098953	NGUYỄN DUY	ANH	07/10/2010	10A2	THCS Văn Khê	
3	0133323779	NGUYỄN THỊ NGỌC	ANH	20/05/2010	10A2	THCS An Dương	
4	0134442267	TRẦN DUY	ANH	17/08/2010	10A2	THCS Việt Hùng	
5	0117767611	TRẦN TUẤN	ANH	29/04/2010	10A2	THCS Nam Hồng	
6	0134442360	NGUYỄN CAO QUỐC	BẢO	02/09/2010	10A2	THCS Việt Hùng	
7	0132439658	NGUYỄN LƯU	BÌNH	09/08/2010	10A2	THCS Tráng Việt	
8	0132364131	NGUYỄN PHÚ	BÌNH	13/04/2010	10A2	THCS Tiền Phong	
9	0140668848	ĐỖ TIẾN	CÔNG	04/01/2010	10A2	THCS Kim Chung	
10	0140668955	LÊ THÀNH	CÔNG	28/06/2010	10A2	THCS Kim Chung	
11	0150667799	ĐỖ PHƯƠNG	DUNG	10/11/2010	10A2	THCS Uy Nỗ	
12	0118077105	NGUYỄN TÙNG	DƯƠNG	24/10/2010	10A2	THCS Tiền Phong	
13	0135098915	NGUYỄN ANH	ĐÀO	02/07/2010	10A2	THCS Vồng La	
14	0117809982	LÊ VĂN	ĐẠT	04/11/2010	10A2	THCS Bùi Quang Mại	
15	0131951352	NGUYỄN TIẾN	ĐẠT	25/12/2010	10A2	THCS Đại Thịnh	
16	0117797280	ĐỖ MINH	ĐĂNG	25/10/2010	10A2	THCS Hải Bối	
17	0132203223	NGUYỄN HOÀNG	HẢI	08/09/2010	10A2	THCS Mê Linh	
18	0134948379	LÊ ĐỨC	HOÀN	07/11/2010	10A2	THCS Tàm Xá	
19	0140669228	NGUYỄN XUÂN	HOÀNG	07/09/2010	10A2	THCS Kim Chung	
20	0132203231	NGUYỄN XUÂN	HÙNG	25/03/2010	10A2	THCS Mê Linh	
21	0132383064	ĐẶNG THU	HƯƠNG	19/07/2010	10A2	THCS Mê Linh	
22	0150667602	NGUYỄN THẾ ĐĂNG	KHOA	05/08/2010	10A2	THCS Nguyễn Huy Tưởng	
23	0132203234	NGUYỄN TÙNG	LÂM	10/07/2010	10A2	THCS Mê Linh	
24	0133551493	LÊ THUY	LINH	15/08/2010	10A2	THCS Văn Khê	
25	0132364160	NGUYỄN NGỌC	LINH	12/04/2010	10A2	THCS Tiền Phong	
26	0118127773	TRẦN HẢI	LINH	31/01/2010	10A2	THCS Tiền Phong	
27	0118125509	VŨ PHƯƠNG	LINH	30/01/2010	10A2	THCS Tiền Phong	
28	0118143179	LÊ MINH	LONG	28/12/2010	10A2	THCS Văn Khê	
29	0117815647	NGUYỄN HẢI	LONG	11/10/2010	10A2	THCS Bùi Quang Mại	
30	0134442291	PHẠM BẢO	LONG	17/05/2010	10A2	THCS Việt Hùng	
31	0118248846	NGUYỄN ĐỨC	LƯƠNG	11/08/2010	10A2	THCS Kim Chung	
32	0140668761	LÊ ĐỨC	MINH	13/10/2010	10A2	THCS Kim Chung	
33	0134230518	NGUYỄN HẢI	MINH	24/09/2010	10A2	THCS Hải Bối	
34	0118126319	LÊ VŨ DUY	NAM	03/02/2010	10A2	THCS Tiền Phong	
35	0118126322	PHÙNG QUANG	NAM	23/03/2010	10A2	THCS Tiền Phong	
36	0117815574	LÊ MAI	PHƯƠNG	21/09/2010	10A2	THCS Bùi Quang Mại	
37	0117884354	CHỬ MINH	QUÂN	05/12/2010	10A2	THCS Vân Nội	
38	0134790181	LƯƠNG MINH	QUÂN	14/10/2010	10A2	THCS Kim Nỗ	
39	0118061809	NGUYỄN MINH	QUÂN	19/11/2010	10A2	THCS Tiên Dương	
40	0117865086	NGUYỄN MINH	QUÂN	21/05/2010	10A2	THCS Vân Nội	
41	0151383410	NGUYỄN NGỌC	TIẾN	28/08/2010	10A2	THCS Đại Thịnh	
42	0118129638	TRẦN QUỐC	TUẤN	22/11/2010	10A2	THCS Tráng Việt	
43	0135054621	NGUYỄN PHÚC	THỊNH	14/11/2010	10A2	THCS Bùi Quang Mại	
44	0117812726	VŨ THU	THUY	20/07/2010	10A2	THCS Bùi Quang Mại	
45	0118127588	LƯU NGUYỄN HIỀN	TRÂM	23/05/2010	10A2	THCS Tiền Phong	
46	0118126280	LƯU THÀNH	TRUNG	28/07/2010	10A2	THCS Tiền Phong	
47	0151412317	NGUYỄN NGỌC SƠN	VINH	08/08/2010	10A2	THCS Đại Thịnh	

Hà Nội, ngày 10 tháng 08 năm 2025

Hiệu trưởng



Nguyễn Quốc Nam

Lớp: 10D1 **GVCN:** NGUYỄN THỊ TUỔI

TT	Mã học sinh	Họ đệm	Tên	Ngày sinh	Lớp	Trường THCS	Ghi chú
1	0117815542	CAO PHAN BẢO	AN	29/04/2010	10D1	THCS Bùi Quang Mại	
2	0134230468	PHẠM MINH	ANH	13/09/2010	10D1	THCS Hải Bối	
3	0140669137	PHAN QUỲNH	ANH	30/03/2010	10D1	THCS Kim Chung	
4	0117767600	TRẦN DUY	ANH	20/09/2010	10D1	THCS Nam Hồng	
5	0133052372	TRẦN HẢI	ANH	04/09/2010	10D1	THCS Xuân Đình	
6	0117815532	VƯƠNG NGỌC	ẢNH	19/07/2010	10D1	THCS Bùi Quang Mại	
7	0117813733	HOÀNG GIA	BẢO	27/11/2010	10D1	THCS Bùi Quang Mại	
8	0151412279	LƯU GIA	BẢO	03/03/2010	10D1	THCS Đại Thịnh	
9	0117767042	NGUYỄN NGỌC BẢO	CHÂU	08/11/2010	10D1	THCS Nam Hồng	
10	0117815651	ĐÀM THỊ QUỲNH	DIỄM	04/11/2010	10D1	THCS Bùi Quang Mại	
11	0132208897	NGUYỄN MINH	ĐỨC	14/03/2010	10D1	THCS Tiền Phong	
12	0135095891	MAI QUỲNH	GIANG	19/03/2010	10D1	THCS Vông La	
13	0140669192	PHAN TIẾN	HẢI	29/10/2010	10D1	THCS Kim Chung	
14	3035098919	VŨ TRUNG	HIẾU	09/03/2010	10D1	THCS Vông La	
15	0118126370	TRẦN AN	HÒA	26/08/2010	10D1	THCS Tiền Phong	
16	0132407810	NGUYỄN HUY MẠNH	HÙNG	31/05/2010	10D1	THCS Trưng Vương	
17	0118126329	NGUYỄN THU	HUYỀN	20/04/2010	10D1	THCS Tiền Phong	
18	0117766775	NGUYỄN THỊ MAI	HƯỚNG	01/07/2010	10D1	THCS Nam Hồng	
19	0117767914	TRẦN BẢO	LINH	19/05/2010	10D1	THCS Nam Hồng	
20	0117809331	VƯƠNG DIỆU	LINH	13/12/2010	10D1	THCS Bùi Quang Mại	
21	0132364152	CAO HOÀNG MINH	MINH	22/08/2010	10D1	THCS Tiền Phong	
22	1534450269	LŨNG NHẬT	MINH	02/09/2010	10D1	THCS Vông La	
23	0117796711	NGUYỄN HỮU NHẬT	MINH	27/06/2010	10D1	THCS Hải Bối	
24	0118127843	VŨ QUANG	MINH	15/04/2010	10D1	THCS Tiền Phong	
25	0135054613	NGUYỄN NHẬT	NAM	17/06/2010	10D1	THCS Bùi Quang Mại	
26	0117810264	BÙI QUANG	NINH	09/11/2010	10D1	THCS Bùi Quang Mại	
27	0117880192	VŨ KIM	NGÂN	28/07/2010	10D1	THCS Kim Chung	
28	0132407824	NGUYỄN DUY	PHONG	25/08/2010	10D1	THCS Mê Linh	
29	0117811142	NGUYỄN NHƯ	PHONG	23/03/2010	10D1	THCS Bùi Quang Mại	
30	0118126288	ĐẶNG CHI	PHƯƠNG	16/09/2010	10D1	THCS Tiền Phong	
31	0133521339	LÊ HÀ	PHƯƠNG	10/05/2010	10D1	THCS Thanh Lâm A	
32	0118002206	PHAN MINH	PHƯƠNG	13/04/2010	10D1	THCS Bắc Hồng	
33	0140809500	TRẦN MINH	PHƯƠNG	16/02/2010	10D1	THCS Đông Ngạc	
34	0118127742	CHU ĐỨC	QUANG	23/09/2010	10D1	THCS Tiền Phong	
35	0117766641	NGÔ THỊ PHƯƠNG	SANG	12/01/2010	10D1	THCS Nam Hồng	
36	0141260107	ĐÀO VĂN	SIM	17/06/2010	10D1	THCS Đại Thịnh	
37	0118077170	NGUYỄN TRUNG	SƠN	29/11/2010	10D1	THCS Tiền Phong	
38	0117766645	NGUYỄN NGỌC BẢO	TÂM	08/11/2010	10D1	THCS Nam Hồng	
39	0117797038	LÊ VŨ SƠN	TÙNG	17/12/2010	10D1	THCS Nguyễn Huy Tường	
40	0118125484	PHẠM MAI	TUYẾT	23/05/2010	10D1	THCS Tiền Phong	
41	0140188778	MAI CÁT	TUÔNG	13/08/2010	10D1	THCS Kim Chung	
42	0132364154	NGUYỄN PHƯƠNG	THẢO	14/10/2010	10D1	THCS Tiền Phong	
43	0117815548	PHẠM THANH	THẢO	22/03/2010	10D1	THCS Bùi Quang Mại	
44	3331745727	TRẦN VĂN	TRÀ	14/05/2010	10D1	THCS Kim Chung	
45	0134790307	HÀ QUỲNH	TRANG	25/05/2010	10D1	THCS Kim Nỗ	
46	0118001703	NGUYỄN QUYẾT	TRÍ	14/03/2010	10D1	THCS Bắc Hồng	
47	0118129643	TRẦN ANH	VŨ	13/03/2010	10D1	THCS Tráng Việt	

Hà Nội, ngày 10 tháng 08 năm 2025

Hiệu trưởng



Nguyễn Quốc Nam

Lớp: 10D2 GVCN: NGUYỄN THỊ THU HÀ

TT	Mã học sinh	Họ đệm	Tên	Ngày sinh	Lớp	Trường THCS	Ghi chú
1	2535098906	LÃ LAN	ANH	19/10/2010	10D2	THCS Vông La	
2	0117766873	NGUYỄN MAI	ANH	16/12/2010	10D2	THCS Nam Hồng	
3	0132203213	NGUYỄN VIỆT	ANH	28/08/2010	10D2	THCS Mê Linh	
4	0118126257	PHAN HOÀNG GIA	BẢO	09/05/2010	10D2	THCS Tiền Phong	
5	0134790222	TRẦN GIA	BẢO	07/09/2010	10D2	THCS Nam Hồng	
6	0117766906	NGUYỄN BÁ ANH	CUÔNG	26/10/2010	10D2	THCS Nam Hồng	
7	0117837742	NGUYỄN HÙNG	DŨNG	20/05/2010	10D2	THCS Liên Hà	
8	2540826334	TRẦN TRỌNG	DŨNG	26/08/2010	10D2	THCS Kim Chung	
9	0117812654	NGUYỄN KHÁNH	DUY	19/06/2010	10D2	THCS Bùi Quang Mại	
10	0132208887	ĐOÀN ĐỨC	DƯƠNG	27/01/2010	10D2	THCS Tiền Phong	
11	0117767686	PHẠM QUANG	ĐẠT	27/02/2010	10D2	THCS Nam Hồng	
12	0117812742	DƯƠNG ANH	ĐỨC	08/10/2010	10D2	THCS Bùi Quang Mại	
13	0117809130	VƯƠNG NGỌC	HÀ	31/05/2010	10D2	THCS Bùi Quang Mại	
14	0141377116	NGÔ THU	HẬU	29/01/2010	10D2	THCS Vông La	
15	3440826311	BÙI LÊ MINH	HIẾU	19/01/2010	10D2	THCS Kim Chung	
16	0117881695	LÊ ĐỨC	HIẾU	08/08/2010	10D2	THCS Kim Chung	
17	0117812827	TRẦN ĐỨC	HIẾU	05/09/2010	10D2	THCS Bùi Quang Mại	
18	0117766763	NGÔ VIỆT	HOÀN	25/12/2010	10D2	THCS Nam Hồng	
19	0118124927	NGUYỄN VIỆT	HÙNG	01/10/2010	10D2	THCS Tiền Phong	
20	0132364138	LẠI THÀNH	HÙNG	06/12/2010	10D2	THCS Tiền Phong	
21	0135020674	NGUYỄN THU	HƯƠNG	25/05/2010	10D2	THCS Vông La	
22	0134230527	NGUYỄN ĐĂNG	KIÊN	18/09/2010	10D2	THCS Hải Bối	
23	0118142214	NGUYỄN THỊ	LAN	23/07/2010	10D2	THCS Tráng Việt	
24	0133625372	NGUYỄN CÔNG TÙNG	LÂM	24/12/2010	10D2	THCS Đông Ngạc	
25	0135003150	ĐÀO NGỌC	LINH	31/05/2010	10D2	THCS Cổ Loa	
26	2640669354	MÀU THỊ KHÁNH	LINH	02/05/2010	10D2	THCS Kim Chung	
27	0117809154	NGUYỄN THỦY	LINH	13/08/2010	10D2	THCS Bùi Quang Mại	
28	0134230504	ĐỖ XUÂN	MAI	13/06/2010	10D2	THCS Hải Bối	
29	2535096052	NGUYỄN THỊ HỒNG	MÂY	24/05/2010	10D2	THCS Vông La	
30	0117809991	NGUYỄN XUÂN HẠ	MY	10/10/2010	10D2	THCS Bùi Quang Mại	
31	0117797813	PHAN TRÀ	MY	09/11/2010	10D2	THCS Hải Bối	
32	0118127746	TRẦN ĐÌNH	NGUYỄN	05/05/2010	10D2	THCS Tiền Phong	
33	0134790371	NGUYỄN HOÀNG	NHI	02/03/2010	10D2	THCS Kim Nỗ	
34	0118077304	TRIỆU DIỆU HÀ	PHƯƠNG	03/10/2010	10D2	THCS Tiền Phong	
35	0118127574	LÊ	QUANG	24/11/2010	10D2	THCS Tiền Phong	
36	0117886172	CAO ÁNH	TUYẾT	29/09/2010	10D2	THCS Việt Hùng	
37	0134096851	NGUYỄN TIẾN	THÀNH	21/09/2010	10D2	THCS Vông La	
38	0118127801	NGUYỄN THỊ THANH	THẢO	06/07/2010	10D2	THCS Tiền Phong	
39	0117812755	TRẦN PHƯƠNG	THẢO	07/09/2010	10D2	THCS Bùi Quang Mại	
40	0118127754	PHẠM VŨ BẢO	TRÂM	26/04/2010	10D2	THCS Tiền Phong	
41	0118001783	TÔ MINH	TRÍ	02/03/2010	10D2	THCS Bắc Hồng	
42	0117767894	NGÔ MINH	TRỌNG	13/08/2010	10D2	THCS Nam Hồng	
43	0117812719	LÊ HỮU	TRUNG	19/12/2010	10D2	THCS Bùi Quang Mại	
44	0118143163	LÊ ÁNH	VÂN	17/03/2010	10D2	THCS Văn Khê	
45	0135098943	TRẦN TUẤN	VINH	17/02/2010	10D2	THCS Hải Bối	
46	0117812746	BÙI TRẦN	VŨ	10/08/2010	10D2	THCS Bùi Quang Mại	

Hà Nội, ngày 10 tháng 08 năm 2025

Hiệu trưởng



Nguyễn Quốc Nam

Lớp: 10D3 GVCN: PHAN THỊ KIM DUNG

TT	Mã học sinh	Họ đệm	Tên	Ngày sinh	Lớp	Trường THCS	Ghi chú
1	0150667772	BÙI VIỆT	AN	17/06/2010	10D3	THCS Uy Nỗ	
2	0132208879	NGUYỄN HÀ	ANH	25/05/2010	10D3	THCS Tiên Phong	
3	0132203210	NGUYỄN QUANG	ANH	14/05/2010	10D3	THCS Mê Linh	
4	0131639372	NGUYỄN TUỆ	ANH	15/07/2010	10D3	THCS Vồng La	
5	0117766862	NGUYỄN TÙNG	ANH	25/07/2010	10D3	THCS Nam Hồng	
6	0118063246	TRẦN ĐÀO THÙY	ANH	07/05/2010	10D3	THCS Tiên Dương	
7	0117815639	VƯƠNG GIA	BẢO	09/07/2010	10D3	THCS Bùi Quang Mại	
8	0117767635	PHẠM QUỲNH	CHI	09/06/2010	10D3	THCS Nam Hồng	
9	0132203218	NGUYỄN QUỐC	ĐẠT	27/05/2010	10D3	THCS Mê Linh	
10	0132407805	NGUYỄN THÀNH	ĐẠT	13/08/2010	10D3	THCS Mê Linh	
11	0135098918	TRẦN THANH	HÀ	09/12/2010	10D3	THCS Vồng La	
12	0117767964	HOÀNG LONG	HẢI	09/01/2010	10D3	THCS Nam Hồng	
13	0118126366	NGUYỄN ĐỨC	HẢI	03/02/2010	10D3	THCS Tiên Phong	
14	0117813274	NGUYỄN MINH	HẰNG	24/06/2010	10D3	THCS Mai Lâm	
15	0140669329	TRẦN DƯƠNG NGỌC	HÂN	20/11/2010	10D3	THCS Kim Chung	
16	0140669167	PHAN THỊ THU	HIỀN	12/07/2010	10D3	THCS Bùi Quang Mại	
17	0117809087	NGUYỄN MINH	HOÀNG	05/12/2010	10D3	THCS Bùi Quang Mại	
18	0134394330	NGUYỄN TUẤN	HÙNG	15/06/2010	10D3	THCS Dục Tú	
19	0117798049	ĐINH QUANG	HUY	04/07/2010	10D3	THCS Hải Bối	
20	0150589596	HÀ XUÂN	HUY	08/09/2009	10D3	THCS Bùi Quang Mại	
21	3450681139	TRIỆU THỊ THU	HUYỀN	01/06/2010	10D3	THCS Kim Chung	
22	0117811282	LƯU HUỆ	LAM	21/06/2010	10D3	THCS Bùi Quang Mại	
23	0134878173	NGUYỄN VĂN	LÂM	16/09/2010	10D3	THCS Tiên Dương	
24	0135099000	ĐỖ KHÁNH	LINH	28/05/2010	10D3	THCS Vồng La	
25	0118125505	HỒ KHÁNH	LINH	08/12/2010	10D3	THCS Tiên Phong	
26	0132364383	NGÔ KHÁNH	LINH	10/04/2010	10D3	THCS Tiên Phong	
27	0132383067	NGUYỄN KHÁNH	LINH	19/09/2010	10D3	THCS Mê Linh	
28	2540826383	NGUYỄN THỊ KHÁNH	LINH	09/11/2010	10D3	THCS Kim Chung	
29	0117810260	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG	MAI	18/04/2010	10D3	THCS Bùi Quang Mại	
30	3439916455	PHẠM THANH	MAI	05/08/2010	10D3	THCS Bùi Quang Mại	
31	0118077095	ĐẶNG NHẬT	MINH	31/01/2010	10D3	THCS Tiên Phong	
32	0145308886	VŨ TIẾN	MINH	12/02/2010	10D3	THCS Tiên Phong	
33	2640826406	HÀ TRÀ	MY	07/07/2010	10D3	THCS Kim Chung	
34	0132416216	LÊ NGỌC TUYẾT	MY	02/09/2010	10D3	THCS Mê Linh	
35	0135095900	NGUYỄN HÀ	MY	21/12/2010	10D3	THCS Vồng La	
36	0118135589	NGUYỄN THỊ NHƯ	NGUYỆT	07/09/2010	10D3	THCS Tiên Dương	
37	0117766633	LƯU HỒNG	NHUNG	11/10/2010	10D3	THCS Nam Hồng	
38	0135087550	NGUYỄN ĐỨC	PHÚC	14/11/2010	10D3	THCS Đông Hội	
39	0140669280	NGÔ THU	PHƯƠNG	03/07/2010	10D3	THCS Kim Chung	
40	2617813698	NGUYỄN HÀ	PHƯƠNG	16/05/2010	10D3	THCS Tiên Phong	
41	0118135900	NGUYỄN BẢO	QUỐC	10/03/2010	10D3	THCS Tiên Dương	
42	0118141639	NGUYỄN ANH	TÚ	14/01/2010	10D3	THCS Tráng Việt	
43	0160994761	LÊ ĐỨC	THÀNH	07/04/2010	10D3	THCS Mê Linh	
44	0117758630	CAO THỊ HUYỀN	TRANG	28/09/2010	10D3	THCS Văn Khê	
45	0117767414	NGUYỄN THANH	VÂN	18/08/2010	10D3	THCS Nam Hồng	
46	0117815555	NGUYỄN MINH	VŨ	26/05/2010	10D3	THCS Bùi Quang Mại	

Hà Nội, ngày 10 tháng 08 năm 2025

Hiệu trưởng



Nguyễn Quốc Nam

Lớp: 10D4 GVCN: NGUYỄN THỊ NHÂN

TT	Mã học sinh	Họ đệm	Tên	Ngày sinh	Lớp	Trường THCS	Ghi chú
1	0132225251	ĐẶNG THÙY	ANH	04/11/2010	10D4	THCS Tiên Phong	
2	0117767469	ĐỖ ĐỨC	ANH	21/10/2010	10D4	THCS Nam Hồng	
3	0118061849	TRẦN LAN	ANH	28/09/2010	10D4	THCS Vân Nội	
4	0132364173	LÊ NGUYỆT	ÁNH	27/09/2010	10D4	THCS Tiên Phong	
5	0117766707	NGUYỄN NGỌC	ÁNH	21/10/2010	10D4	THCS Nam Hồng	
6	0142468701	NGUYỄN NGỌC	ÁNH	18/07/2010	10D4	THCS Tiên Phong	
7	0117767496	NGÔ BẢO	CHÂU	08/10/2010	10D4	THCS Nam Hồng	
8	0117767630	NGUYỄN LƯƠNG KHÁNH	CHI	24/06/2010	10D4	THCS Nam Hồng	
9	0118125449	NGUYỄN ĐÌNH	CHIẾN	12/11/2010	10D4	THCS Tiên Phong	
10	0118125453	NGUYỄN TIẾN	CHỨC	14/07/2010	10D4	THCS Tiên Phong	
11	0117767656	NGUYỄN ĐĂNG	DƯƠNG	06/01/2010	10D4	THCS Nam Hồng	
12	0132364148	NGUYỄN TIẾN	ĐẠI	25/07/2010	10D4	THCS Tiên Phong	
13	0118126362	PHẠM QUANG	ĐẠT	20/08/2010	10D4	THCS Tiên Phong	
14	0118127846	TRẦN MINH	ĐẠT	16/09/2010	10D4	THCS Tiên Phong	
15	0118124979	LÊ MINH	ĐỨC	24/08/2010	10D4	THCS Tiên Phong	
16	0117766748	NGÔ MINH	ĐỨC	01/12/2010	10D4	THCS Nam Hồng	
17	0118125418	HOÀNG HƯƠNG	GIANG	03/11/2010	10D4	THCS Tiên Phong	
18	0117767513	LÊ QUANG THÁI	HÀ	15/01/2010	10D4	THCS Nam Hồng	
19	0118127562	ĐẶNG VIỆT	HOÀNG	10/11/2010	10D4	THCS Tiên Phong	
20	0117767097	TRẦN THU	HỒNG	15/06/2010	10D4	THCS Nam Hồng	
21	0117813413	LÊ BÁ	HÙNG	06/05/2010	10D4	THCS Mai Lâm	
22	0118125430	NGUYỄN VIỆT	HÙNG	05/10/2010	10D4	THCS Tiên Phong	
23	0117767984	NGÔ GIA	HUY	22/08/2010	10D4	THCS Nam Hồng	
24	0118117513	NGÔ HÀ	LINH	30/03/2010	10D4	THCS Tiên Phong	
25	0142219640	NGUYỄN GIA	LINH	01/11/2010	10D4	THCS Tiên Phong	
26	0132364303	BÙI HOÀNG	LONG	21/06/2010	10D4	THCS Tiên Phong	
27	0132364298	ĐẶNG VĂN	LUÂN	16/03/2010	10D4	THCS Tiên Phong	
28	0117767395	PHẠM KHÁNH	LY	28/01/2010	10D4	THCS Nam Hồng	
29	0117766977	NGUYỄN QUỲNH	NGA	03/08/2010	10D4	THCS Nam Hồng	
30	0118126234	NGUYỄN BÌNH	NGUYỄN	31/05/2010	10D4	THCS Tiên Phong	
31	0117767311	TẠ MINH	NHẬT	21/06/2010	10D4	THCS Nam Hồng	
32	0118125404	NGUYỄN DUY	QUANG	01/08/2010	10D4	THCS Tiên Phong	
33	0118127531	VŨ MINH	QUÂN	14/09/2010	10D4	THCS Tiên Phong	
34	0118125377	PHAN VĂN	QUÝ	24/03/2010	10D4	THCS Tiên Phong	
35	0118127726	NGUYỄN NGỌC	SƠN	02/06/2010	10D4	THCS Tiên Phong	
36	0118127789	NGUYỄN MINH	TIẾN	24/12/2010	10D4	THCS Tiên Phong	
37	0117764456	NGUYỄN VĂN	TÚ	03/10/2010	10D4	THCS Vân Nội	
38	0117767364	ĐOÀN MINH	TÙNG	15/09/2010	10D4	THCS Nam Hồng	
39	0117767863	PHẠM TRƯỜNG	THÀNH	08/12/2010	10D4	THCS Nam Hồng	
40	0118127550	NGUYỄN PHƯƠNG	THẢO	03/06/2010	10D4	THCS Tiên Phong	
41	0118126309	NGUYỄN PHƯƠNG	THẢO	31/08/2010	10D4	THCS Tiên Phong	
42	0118125477	HOÀNG THU	TRANG	23/11/2010	10D4	THCS Tiên Phong	
43	0118077065	NGUYỄN ĐẶNG HUYỀN	TRANG	29/09/2010	10D4	THCS Tiên Phong	
44	0117766846	LA NGUYỄN HẢI	VŨ	03/11/2010	10D4	THCS Nam Hồng	

Hà Nội, ngày 10 tháng 08 năm 2025

Hiệu trưởng



Nguyễn Quốc Nam

Lớp: 10D5 **GVCN:** NGUYỄN HÀ MINH

TT	Mã học sinh	Họ đệm	Tên	Ngày sinh	Lớp	Trường THCS	Ghi chú
1	0118002214	NGUYỄN HOÀNG	AN	10/10/2010	10D5	THCS Bắc Hồng	
2	0151412277	NGUYỄN NGỌC QUỲNH	ANH	27/09/2010	10D5	THCS Đại Thịnh	
3	0151412323	TRẦN HỒNG	ANH	23/03/2010	10D5	THCS Đại Thịnh	
4	0133547375	LÊ MINH	ÁNH	13/08/2010	10D5	THCS Văn Khê	
5	0118099079	LƯU GIA	BẢO	20/08/2010	10D5	THCS Văn Khê	
6	0133547380	HOÀNG THỊ THANH	BÌNH	22/07/2010	10D5	THCS Văn Khê	
7	0132407794	MẠCH KHÁNH	CHI	07/07/2010	10D5	THCS Mê Linh	
8	0117759088	TRƯƠNG MẠNH	DŨNG	30/11/2010	10D5	THCS Văn Khê	
9	0131951361	PHẠM CHÍ	DƯƠNG	01/12/2010	10D5	THCS Đại Thịnh	
10	0131951362	PHAN VĂN BÌNH	DƯƠNG	03/10/2010	10D5	THCS Đại Thịnh	
11	0131951368	NGUYỄN MẠNH	ĐÔNG	17/09/2010	10D5	THCS Đại Thịnh	
12	0118141964	HOÀNG THỊ	HẢI	22/11/2010	10D5	THCS Tráng Việt	
13	0131545440	NGUYỄN THU	HOÀI	04/09/2010	10D5	THCS Đại Thịnh	
14	2450667737	NGÔ VĂN QUANG	HUY	30/06/2010	10D5	THCS Uy Nỗ	
15	0141903445	ĐÀM VĂN	HÙNG	25/07/2010	10D5	THCS Tráng Việt	
16	0151412336	ĐỖ TRUNG	KIẾN	18/10/2010	10D5	THCS Đại Thịnh	
17	0150667742	ĐẶNG THẾ BẢO	KHANG	24/02/2010	10D5	THCS Uy Nỗ	
18	0132953335	BÙI ANH	KHOA	31/03/2010	10D5	THCS Tráng Việt	
19	0118129744	NGÔ KHÁNH	LINH	01/11/2010	10D5	THCS Tráng Việt	
20	0118142229	NGUYỄN THỊ YẾN	LINH	29/06/2010	10D5	THCS Tráng Việt	
21	0150531176	PHẠM THỊ HÀ	LINH	26/02/2010	10D5	THCS Mê Linh	
22	0132383072	QUÁCH THỊ PHƯƠNG	LINH	20/10/2010	10D5	THCS Mê Linh	
23	0132407820	ĐẶNG KHÁNH	LY	27/03/2010	10D5	THCS Mê Linh	
24	0131951393	NGUYỄN KHÁNH	LY	07/02/2010	10D5	THCS Đại Thịnh	
25	0117758720	NGUYỄN THỊ KHÁNH	LY	08/09/2010	10D5	THCS Văn Khê	
26	0118001863	NGUYỄN HẢI	NAM	29/01/2010	10D5	THCS Bắc Hồng	
27	0118130363	PHAN THANH	NGÂN	13/12/2010	10D5	THCS Tráng Việt	
28	0117759251	ĐINH THỊ KHÁNH	NGỌC	29/07/2010	10D5	THCS Văn Khê	
29	0118141978	HOÀNG LONG	NHẬT	25/06/2010	10D5	THCS Tráng Việt	
30	0151412304	NGÔ YẾN	NHI	10/10/2010	10D5	THCS Đại Thịnh	
31	0118061805	NGUYỄN XUÂN	PHÚC	14/07/2010	10D5	THCS Pascal	
32	0118141703	ĐÀM MẠNH	QUANG	05/10/2010	10D5	THCS Tráng Việt	
33	0118142221	ĐÀM NHƯ	QUỲNH	15/11/2010	10D5	THCS Tráng Việt	
34	0132383077	NGUYỄN ĐỨC	SANG	07/06/2010	10D5	THCS Mê Linh	
35	0132407830	ĐẶNG THỊ THANH	TÂM	23/04/2010	10D5	THCS Mê Linh	
36	0118003548	TRƯƠNG THỊ BĂNG	TÂM	13/06/2010	10D5	THCS Bắc Hồng	
37	0132383080	NGUYỄN TUẤN	TÚ	27/03/2010	10D5	THCS Mê Linh	
38	0118142204	ĐỖ VĂN	TÙNG	19/09/2010	10D5	THCS Tráng Việt	
39	0134317044	ĐINH THỊ ÁNH	TUYẾT	13/11/2010	10D5	THCS Văn Khê	
40	0132203257	NGUYỄN PHƯƠNG	THẢO	09/08/2010	10D5	THCS Mê Linh	
41	0118117588	NGUYỄN THỊ THANH	VÂN	12/01/2010	10D5	THCS Quang Minh	
42	0117758756	NGUYỄN HOÀNG	VIỆT	25/04/2010	10D5	THCS Văn Khê	
43	0141903448	HOÀNG YẾN	VY	31/07/2010	10D5	THCS Tráng Việt	
44	0118130355	BÙI HẢI	YẾN	17/02/2010	10D5	THCS Tráng Việt	

Hà Nội, ngày 10 tháng 08 năm 2025

Hiệu trưởng



Nguyễn Quốc Nam

Lớp: 10D6 GVCN: HỒ THỊ KIM GIANG

TT	Mã học sinh	Họ đệm	Tên	Ngày sinh	Lớp	Trường THCS	Ghi chú
1	0117880267	NGUYỄN DƯƠNG	AN	17/11/2010	10D6	THCS Kim Chung	
2	0135096552	PHAN HÀ	AN	23/03/2010	10D6	THCS Phú Thượng	
3	0150681136	HOÀNG QUỲNH	ANH	12/02/2010	10D6	THCS Kim Chung	
4	0134790292	LÊ TRẦN PHƯỚC	ANH	14/05/2010	10D6	THCS Kim Nỗ	
5	0135095763	NGUYỄN ĐỨC	ANH	03/02/2010	10D6	THCS Võng La	
6	0117809167	NGUYỄN THÀNH	CÔNG	14/01/2010	10D6	THCS Kim Chung	
7	0134450255	HOÀNG LINH	CHI	04/08/2010	10D6	THCS Vĩnh Ngọc	
8	0140668912	LÊ PHƯƠNG	CHI	29/12/2010	10D6	THCS Kim Chung	
9	0135020662	TRẦN PHƯƠNG	CHI	23/01/2010	10D6	THCS Võng La	
10	0135095889	NGUYỄN CÔNG	DUY	28/12/2010	10D6	THCS Võng La	
11	0140669226	PHAN ĐỨC	DUY	27/10/2010	10D6	THCS Kim Chung	
12	0117949471	NGUYỄN THỦY	DƯƠNG	03/10/2010	10D6	THCS Kim Chung	
13	3653874484	NGÔ THỊ TÂM	ĐOAN	23/02/2010	10D6	THCS Kim Chung	
14	0135020670	LƯU TIẾN	HIỆP	02/03/2010	10D6	THCS Võng La	
15	0135095772	NGUYỄN CÔNG	HIẾU	20/10/2010	10D6	THCS Võng La	
16	2435095980	TRẦN MINH	HIẾU	19/05/2010	10D6	THCS Võng La	
17	0117798061	LÊ HÀ NGỌC	HUY	09/04/2010	10D6	THCS Hải Bối	
18	0140308294	CAO DUY	HÙNG	27/01/2010	10D6	THCS Võng La	
19	0134790628	LÊ ANH	KIÊN	10/12/2009	10D6	THCS Kim Nỗ	
20	0135020678	THỜI MỸ ANH	KIỆT	29/11/2010	10D6	THCS Võng La	
21	0117881772	HOÀNG PHƯƠNG	LINH	23/10/2010	10D6	THCS Kim Chung	
22	0135095896	LÊ NGỌC	LINH	07/12/2010	10D6	THCS Võng La	
23	0140668716	LÊ NGỌC	LINH	16/05/2010	10D6	THCS Kim Chung	
24	0117797253	NGUYỄN THẢO	LINH	26/01/2010	10D6	THCS Hải Bối	
25	0140668790	BÙI ĐỨC	MINH	28/02/2010	10D6	THCS Kim Chung	
26	0140669339	TRẦN ĐỨC	MINH	16/01/2010	10D6	THCS Kim Chung	
27	0150667618	PHẠM THU	NGÂN	12/05/2010	10D6	THCS Nguyễn Huy Tưởng	
28	0134423576	BÙI VĂN	NGUYỄN	17/04/2010	10D6	THCS Vĩnh Ngọc	
29	0117807656	HỒ MỸ ÁI	NHÂN	19/12/2010	10D6	THCS Kim Chung	
30	3417796735	NGUYỄN ĐỨC TUỆ	NHÂN	17/09/2010	10D6	THCS Hải Bối	
31	0134423628	HOÀNG BẢO	NHƯ	09/08/2010	10D6	THCS Vĩnh Ngọc	
32	0140669207	NGUYỄN MINH	PHƯƠNG	20/08/2010	10D6	THCS Kim Chung	
33	0140669341	NGUYỄN THỊ HOÀI	PHƯƠNG	16/08/2010	10D6	THCS Kim Chung	
34	0135020692	BÙI PHẠM NGỌC	TÂN	17/06/2010	10D6	THCS Võng La	
35	0118136748	LÊ QUANG TUẤN	TÚ	03/08/2010	10D6	THCS Nguyễn Huy Tưởng	
36	0135095904	LÂM TIẾN	THÀNH	07/02/2010	10D6	THCS Võng La	
37	0135099002	BÙI THU	TRANG	04/10/2010	10D6	THCS Võng La	
38	0117895434	NGUYỄN THU	TRANG	20/12/2010	10D6	THCS Hải Bối	
39	0140669351	PHAN THU	TRANG	30/08/2010	10D6	THCS Võng La	
40	0140668801	NGUYỄN THÀNH	TRUNG	02/08/2010	10D6	THCS Kim Chung	
41	0134423597	NGUYỄN VĂN	VIỆT	25/11/2010	10D6	THCS Vĩnh Ngọc	
42	0183699646	LÊ CÔNG	VINH	15/08/2009	10D6	THCS Kim Chung	
43	0139916432	LƯU QUANG	VINH	25/10/2010	10D6	THCS Võng La	
44	0140457952	NGUYỄN MINH	VŨ	09/08/2010	10D6	THCS Xuân La	

Hà Nội, ngày 10 tháng 08 năm 2025

Hiệu trưởng



Nguyễn Quốc Nam

Lớp: 10D7 GVCN: TÔ THỊ DUNG

TT	Mã học sinh	Họ đệm	Tên	Ngày sinh	Lớp	Trường THCS	Ghi chú
1	0117809309	LÊ MAI	ANH	22/06/2010	10D7	THCS Bùi Quang Mại	
2	0134969279	NGUYỄN HÀ QUỲNH	ANH	01/01/2010	10D7	THCS Cổ Loa	
3	0134460134	TRẦN MINH	ANH	26/01/2010	10D7	THCS Việt Hùng	
4	1917767606	TRẦN TIẾN	ANH	24/02/2010	10D7	THCS Bùi Quang Mại	
5	0117812905	VƯƠNG QUỐC	ANH	23/02/2010	10D7	THCS Bùi Quang Mại	
6	0117866962	NGUYỄN NGỌC	ẢNH	08/10/2010	10D7	THCS Dục Tú	
7	0118136257	NGUYỄN VĂN HOÀNG	BÁCH	01/03/2010	10D7	THCS Tiên Dương	
8	0150798684	NGUYỄN KHẮC CHIẾN	CÔNG	17/03/2010	10D7	THCS Việt Hùng	
9	0117813877	ĐÀM NGỌC	CHI	25/01/2010	10D7	THCS Bùi Quang Mại	
10	0118136230	NGUYỄN PHƯƠNG	CHI	18/11/2010	10D7	THCS Tiên Dương	
11	0117815603	ĐOÀN ÁNH THIÊN	DƯƠNG	25/03/2010	10D7	THCS Bùi Quang Mại	
12	0118063269	ĐÀO MINH	ĐẠT	17/04/2010	10D7	THCS Tiên Dương	
13	0117809201	CAO XUÂN	ĐỨC	09/02/2010	10D7	THCS Bùi Quang Mại	
14	0134969118	NGUYỄN HƯƠNG	GIANG	09/04/2010	10D7	THCS Cổ Loa	
15	0133374303	NGUYỄN MINH	HIẾU	15/12/2010	10D7	THCS Tiên Dương	
16	0118136877	TRẦN MINH	HIẾU	15/07/2010	10D7	THCS Tiên Dương	
17	0117809068	VƯƠNG XUÂN	HIẾU	23/08/2010	10D7	THCS Bùi Quang Mại	
18	0117812682	NGUYỄN HUY	HOÀNG	27/02/2010	10D7	THCS Bùi Quang Mại	
19	0117866042	ĐỖ ĐÌNH	HUY	01/02/2010	10D7	THCS Dục Tú	
20	3601208943	LÊ GIA	HUY	13/07/2010	10D7	THCS Bùi Quang Mại	
21	0118061950	TRẦN TUẤN	HÙNG	19/03/2010	10D7	THCS Tiên Dương	
22	0117815635	PHẠM DƯƠNG	KHANG	15/11/2010	10D7	THCS Bùi Quang Mại	
23	0117810327	ĐÀM GIA	LINH	24/08/2010	10D7	THCS Bùi Quang Mại	
24	0134442328	NGUYỄN THÀNH	LONG	14/12/2010	10D7	THCS Việt Hùng	
25	0118135496	ĐỖ THỊ PHƯƠNG	MAI	18/07/2010	10D7	THCS Tiên Dương	
26	0117813953	HOÀNG LÊ TRÀ	MY	07/12/2010	10D7	THCS Bùi Quang Mại	
27	0117836907	NGUYỄN BẢO	NAM	01/11/2010	10D7	THCS Dục Tú	
28	0118063348	NGUYỄN DOãn PHƯƠNG	NAM	27/04/2010	10D7	THCS Tiên Dương	
29	0117973521	HOÀNG KIỀU	NHUNG	28/05/2010	10D7	THCS Cổ Loa	
30	0118063462	NGUYỄN PHẠM HẢI	PHONG	16/02/2010	10D7	THCS Tiên Dương	
31	0118136171	LÊ THU	PHƯƠNG	27/06/2010	10D7	THCS Tiên Dương	
32	0135089293	TRẦN MINH	QUỐC	30/07/2010	10D7	THCS Bùi Quang Mại	
33	0118136289	TRẦN THỊ THÚY	QUỲNH	08/12/2010	10D7	THCS Tiên Dương	
34	0117810158	LÊ LÂM	SƠN	15/02/2010	10D7	THCS Bùi Quang Mại	
35	0117810214	LÊ ANH	TÚ	08/09/2010	10D7	THCS Bùi Quang Mại	
36	0139916391	DƯƠNG ANH	TUẤN	08/11/2010	10D7	THCS Bùi Quang Mại	
37	0117815785	PHẠM THANH	TÙNG	27/08/2010	10D7	THCS Bùi Quang Mại	
38	0118135876	TRẦN KIỀU	TUYẾT	02/09/2010	10D7	THCS Tiên Dương	
39	0118135604	NGUYỄN NGỌC BẢO	THANH	23/07/2010	10D7	THCS Tiên Dương	
40	2617815773	NGUYỄN ANH	THU	29/12/2010	10D7	THCS Bùi Quang Mại	
41	0150688965	NGUYỄN CÔNG	THỨC	02/11/2010	10D7	THCS Việt Hùng	
42	0117809279	BÙI THỊ BẢO	TRANG	30/12/2010	10D7	THCS Bùi Quang Mại	
43	0139916449	NGUYỄN HIỀN	TRANG	30/06/2010	10D7	THCS Bùi Quang Mại	
44	0135094525	LÊ ĐỖ THẢO	VI	16/09/2010	10D7	THCS Cổ Loa	
45	0117885998	NGUYỄN ĐĂNG	VƯƠNG	05/06/2010	10D7	THCS Việt Hùng	
46	0135054582	LÊ HẢI	YẾN	01/03/2010	10D7	THCS Bùi Quang Mại	

Hà Nội, ngày 10 tháng 08 năm 2025



Hiệu trưởng

Nguyễn Quốc Nam

Lớp: 10D11 GVCN: NGUYỄN THỊ XUÂN

TT	Mã học sinh	Họ đệm	Tên	Ngày sinh	Lớp	Trường THCS	Ghi chú
1	0132412353	ĐẶNG DUY	ANH	02/12/2010	10D11	THCS Mê Linh	
2	0131951345	NGUYỄN NGỌC PHƯƠNG	ANH	18/07/2010	10D11	THCS Đại Thịnh	
3	2617766610	VƯƠNG THẾ	ANH	27/09/2010	10D11	THCS Nam Hồng	
4	0118126249	HOÀNG MINH	ÁNH	23/08/2010	10D11	THCS Tiền Phong	
5	0117767197	PHẠM GIA	BẢO	22/05/2010	10D11	THCS Nam Hồng	
6	0131951353	PHẠM VÂN	CHI	05/04/2010	10D11	THCS Đại Thịnh	
7	0140668850	LÊ THỊ HUYỀN	DIỆP	31/10/2010	10D11	THCS Kim Chung	
8	0131942983	NGUYỄN QUỐC	DŨNG	26/11/2010	10D11	THCS Đại Thịnh	
9	0140669236	NGUYỄN ĐỨC	DƯƠNG	28/07/2010	10D11	THCS Kim Chung	
10	0131951366	ĐỖ TIẾN	ĐẠT	29/05/2010	10D11	THCS Đại Thịnh	
11	0118141988	NGUYỄN DUY	ĐẠT	05/06/2010	10D11	THCS Tráng Việt	
12	0134230492	NGUYỄN HẢI	ĐĂNG	30/10/2010	10D11	THCS Hải Bối	
13	0134230474	PHẠM THU	GIANG	13/09/2010	10D11	THCS Hải Bối	
14	0118130024	VƯƠNG THỊ HƯƠNG	GIANG	02/05/2010	10D11	THCS Tráng Việt	
15	0131942985	PHẠM THỊ THU	HẰNG	11/02/2010	10D11	THCS Đại Thịnh	
16	0118184499	NGUYỄN NGỌC	HÂN	22/08/2010	10D11	THCS Đại Thịnh	
17	0150531174	NGUYỄN BÁ TRỌNG	HIẾU	25/09/2010	10D11	THCS Mê Linh	
18	0118125427	NGUYỄN MINH	HIẾU	16/03/2010	10D11	THCS Tiền Phong	
19	0118077050	PHẠM THANH	HOA	05/06/2010	10D11	THCS Tiền Phong	
20	0117758760	LƯU VĂN	HUY	17/07/2010	10D11	THCS Văn Khê	
21	0118126333	VŨ KIM THANH	HUYỀN	02/10/2010	10D11	THCS Tiền Phong	
22	0131951382	PHẠM THU	HƯƠNG	11/12/2010	10D11	THCS Đại Thịnh	
23	0117837792	HOÀNG ĐỨC	KIÊN	05/04/2010	10D11	THCS Liên Hà	
24	0132203238	LÊ PHƯƠNG KHÁNH	LINH	08/12/2010	10D11	THCS Mê Linh	
25	0118141700	VÕ PHƯƠNG HÀ	LINH	18/10/2010	10D11	THCS Tráng Việt	
26	0118003524	NGUYỄN NGỌC BẢO	MINH	20/04/2010	10D11	THCS Bắc Hồng	
27	0117798016	NGUYỄN DI	NA	17/09/2010	10D11	THCS Hải Bối	
28	0118077017	PHẠM THU	NGÂN	24/05/2010	10D11	THCS Tiền Phong	
29	0117813960	ĐÀM BẢO	NGỌC	22/08/2010	10D11	THCS Bùi Quang Mại	
30	0117809079	NGUYỄN YẾN	NHI	14/11/2010	10D11	THCS Bùi Quang Mại	
31	0118129667	VƯƠNG ĐỨC	PHÚC	05/09/2010	10D11	THCS Tráng Việt	
32	0134790298	LÊ HOÀNG DIỆU	PHƯƠNG	29/08/2010	10D11	THCS Kim Nỗ	
33	0118141664	NGUYỄN THỊ MAI	PHƯƠNG	17/10/2010	10D11	THCS Tráng Việt	
34	0118127467	HOÀNG THẾ	QUANG	02/12/2010	10D11	THCS Tiền Phong	
35	0118184502	NGÔ NGỌC	SINH	31/10/2010	10D11	THCS Đại Thịnh	
36	0131951410	PHẠM ANH	TÚ	10/01/2010	10D11	THCS Đại Thịnh	
37	3808681602	NGUYỄN HOÀNH ANH	TUẤN	17/04/2010	10D11	THCS Mê Linh	
38	0118129615	NGUYỄN PHƯƠNG	THẢO	19/05/2010	10D11	THCS Tráng Việt	
39	1935099001	PHẠM THỊ PHƯƠNG	THẢO	10/10/2010	10D11	THCS Vông La	
40	0117837847	NGUYỄN ANH	THÚ	17/07/2010	10D11	THCS Liên Hà	
41	0118141668	PHẠM HẠNH	TRANG	01/11/2010	10D11	THCS Tráng Việt	
42	0151383418	BÙI THỊ	VÂN	10/06/2010	10D11	THCS Đại Thịnh	
43	0150667857	NGUYỄN QUANG	VINH	17/08/2010	10D11	THCS Uy Nỗ	

Hà Nội, ngày 10 tháng 08 năm 2025

Hiệu trưởng



Nguyễn Quốc Nam

Lớp: 10D12 **GVCN:** NGUYỄN THỊ LAN CHI

TT	Mã học sinh	Họ đệm	Tên	Ngày sinh	Lớp	Trường THCS	Ghi chú
1	0134423458	NGUYỄN DIỆU HUYỀN	ANH	04/12/2010	10D12	THCS Vĩnh Ngọc	
2	0141265400	NGUYỄN THÀNH	CÔNG	15/06/2010	10D12	THCS Đông Ngạc	
3	0117761959	NGUYỄN QUỲNH	CHÂM	15/09/2010	10D12	THCS Liên Hà	
4	0117839630	DƯƠNG NGỌC	CHÂU	15/08/2010	10D12	THCS Liên Hà	
5	0150531164	NGUYỄN THỊ THẢO	CHI	13/11/2010	10D12	THCS Mê Linh	
6	0141300537	PHẠM LAN	CHI	13/10/2010	10D12	THCS Đông Ngạc	
7	0118130011	TRẦN LINH	CHI	15/11/2010	10D12	THCS Tráng Việt	
8	0151412285	BÙI PHẠM BÁ	DŨNG	19/07/2010	10D12	THCS Đại Thịnh	
9	0118126269	VŨ ĐỨC	DUY	26/12/2010	10D12	THCS Tiền Phong	
10	0117884376	DƯƠNG THỊ HỒNG	DUYÊN	11/01/2010	10D12	THCS Vân Nội	
11	0118137829	NGUYỄN BÙI KHÁNH	ĐAN	03/02/2010	10D12	THCS Đông Ngạc	
12	0117766929	LÊ MINH	ĐỨC	26/11/2010	10D12	THCS Nam Hồng	
13	0135020667	LÊ MINH	ĐỨC	07/10/2010	10D12	THCS Vồng La	
14	0117767210	HOÀNG MINH	GIANG	22/09/2010	10D12	THCS Nam Hồng	
15	0131942984	PHẠM THỊ THU	HÀ	11/02/2010	10D12	THCS Đại Thịnh	
16	0132203226	NGUYỄN THU	HIỀN	30/03/2010	10D12	THCS Mê Linh	
17	0117839585	DƯƠNG GIA	HUY	04/10/2010	10D12	THCS Liên Hà	
18	2517881758	HOÀNG ĐỨC	HUY	29/09/2010	10D12	THCS Kim Chung	
19	0117767981	LÊ QUANG TRUNG	HUY	11/12/2010	10D12	THCS Nam Hồng	
20	0134423608	NGUYỄN THỊ MINH	HUYỀN	02/03/2010	10D12	THCS Vĩnh Ngọc	
21	0132364134	PHẠM THU	HUYỀN	03/01/2010	10D12	THCS Tiền Phong	
22	0151412331	ĐỖ TUẤN	HÙNG	27/05/2010	10D12	THCS Đại Thịnh	
23	0118124943	NGUYỄN MẬU HUY	KHÁNH	30/11/2010	10D12	THCS Tiền Phong	
24	0117815684	BÙI PHƯƠNG	LINH	15/10/2010	10D12	THCS Bùi Quang Mại	
25	0134423578	NGUYỄN MAI	LINH	01/12/2010	10D12	THCS Vĩnh Ngọc	
26	0117812845	VƯƠNG PHƯƠNG	LINH	11/03/2010	10D12	THCS Bùi Quang Mại	
27	0117815551	PHAN BẢO	LONG	20/12/2010	10D12	THCS Bùi Quang Mại	
28	0134423713	NGUYỄN NGỌC KHÁNH	LY	11/05/2010	10D12	THCS Vĩnh Ngọc	
29	0118141658	LƯƠNG HÀ	MY	03/05/2010	10D12	THCS Tráng Việt	
30	0131951395	PHẠM HẢI	NAM	13/05/2010	10D12	THCS Đại Thịnh	
31	0800007979	TRẦN THU	NGÂN	06/09/2010	10D12	THCS Đông Ngạc	
32	7517766807	NGUYỄN HOÀNG YẾN	NHI	11/10/2010	10D12	THCS Nam Hồng	
33	0132407823	ĐẶNG TUYẾT	NHUNG	31/05/2010	10D12	THCS Mê Linh	
34	0118001779	NGÔ MINH	PHƯƠNG	22/08/2010	10D12	THCS Bắc Hồng	
35	0131545456	PHẠM MINH	QUÂN	27/04/2010	10D12	THCS Đại Thịnh	
36	0132383078	PHẠM VĂN	TOÀN	28/03/2010	10D12	THCS Mê Linh	
37	0140481828	NGUYỄN PHƯƠNG	THẢO	04/08/2010	10D12	THCS Vân Nội	
38	0118142222	HOÀNG MẠNH	THẮNG	01/03/2010	10D12	THCS Tráng Việt	
39	0117764231	NGUYỄN ANH	THƠ	18/10/2010	10D12	THCS Vân Nội	
40	0117895333	NGUYỄN THANH	TRÀ	20/01/2010	10D12	THCS Hải Bối	
41	0117895436	TRẦN TỔ	UYÊN	25/08/2010	10D12	THCS Hải Bối	
42	0118077400	HOÀNG CÔNG	VIỆT	14/03/2010	10D12	THCS Tiền Phong	
43	0134423653	TRẦN ĐÌNH	VINH	18/04/2010	10D12	THCS Vĩnh Ngọc	
44	0132733733	DƯƠNG HẢI	YẾN	10/03/2010	10D12	THCS Đông Ngạc	
45	0140536108	NGUYỄN HẢI	YẾN	08/11/2010	10D12	THCS Hải Bối	

Hà Nội, ngày 10 tháng 08 năm 2025

Hiệu trưởng



Nguyễn Quốc Nam